

THE CHANG HUA

NO. 1

NO. 1





THO' CHÀNG NHÁI

Họ Vương trị nước thái bình, Nhơn dân lạc nghiệp thỏa tình ca sang.
Xưa kia tại xứ Tong-giang, Có ông Trường-giã vốn hàng nho gia.
Sanh động một gái xấu xa, Giăng-Dung lên gọi tuổi đã cập kê.
Ông bà buồn hực ủ ê, Con ta quái dị người chê kẻ cười.
Ai ngờ số hệ nơi trời, Giăng-Dung mình một nàng thơ thoi thoi.
Sanh động một Nhái lạ thay, Thật là khác lạ xưa nay trên đời.
Giờ-nhơn đi báo tặc thời, Ông bà nghe rõ đến nơi xem tàng.
Giăng-Dung luy nhỏ dôi hàng, Thừa cùng cha mẹ rõ ràng lạ thay.
Người sanh ra thù mấy ai, Thật diễm quái dị con nay khó bàn.
Ông bà khuyên chớ phản nèn, Con tua nuôi Nhái kỹ càng thương thương.
Chớ cho nuôi này ra đường, E cho gà vịt nhai xương nuốt rày.
Hay là trìn giũp bầu này, Mất phạm khó thâu gọi nay hết trường.
Ai ngờ họa phúc nan lường, Ông bà nhướm bịnh khó tưởng từ sanh.
Kêu con vào trời đánh rành, Ất cha mẹ chẳng loàn sanh đương trâu.
Con tua nuôi Nhái ăn cần, Chớ nghe lời kẻ phẩu vãn luận bàn.
Phận cha mẹ thác dã an, Thương con côi cút ghe dằng gian nan.
Dứt lời hỗn phách biến tan, Giăng-Dung kêu khóc thổn thức lìa n lời.
Tưởng là cha mẹ trọn đời, Nào hay nay lại tách dới âm quang?
Nàng bèn thọ chể cư tang, Lo bề tống táng dã an việc nhà.
Từ đây biu quạnh vào ra, Tăm thân cô độc thật là lham thay.
Đường nuôi chàng Nhái ngày ngày, Mười ha năm châu bích hải y nguy.
Nhái hèn thừa mẹ một khi, Xiu mẹ hấy cười vợ thi cho tôi?
Giăng-Dung nghe nói hồi ỏi, Vợ dẫu mà lại cười thoi cho mấy?
Họa tao kiếm rần về đây, Đặng mấy với nó ngày nay giao hòa.
Niềm trog thiên hạ người ta, Ai thêm lấy Nhái mấy mà hảo tao?
Nhái hèn thừa mẹ âm hao, Mẹ cười dân thù con nào thêm dàu.
Mẹ vào nơi chốn lương-lần, Nói con Hổ-Đế kết cấn dươn tình.
Giăng-Dung nghe nói thất kinh, Con muốn cho mẹ hổ mình hay sao?
Người là vua chúa tại trào, Phận ta lẽ thứ dân nào lộng ng' n.
E cho thác chẳng còn hồn, Thôi dừng tình việc tầm rêu uống công.
Nhái rằng: mẹ hãy an lòng, Tôi nơi mẹ khả dực trong tổ trôn.
Giăng-Dung nghe trể dôi chơn, Đường xa diệu viễn quang san quăng gi.
Nói việc Hổ-Đế trào nghi, Có nàng gái út lên thi Kiền-Tiên.

Một mình hai tuổi đương xuân. Hết dưng vẫn điên tợ kẻ điên cuồng.
Đang khi vào chành lộ đẩu, Thấy cơn mưa gió lạnh lùng.
Cổ người phụ nữ xa xa, Nhìn vào trời đất ngẩn ngơ.
Đức vua phan trước trơ trọi, Thấy mưa gió lạnh lùng.
Giăng-Dung vào tới kim đài, Thấy mưa gió lạnh lùng.
Toi người què ở Tăng giã, Thấy mưa gió lạnh lùng.
Việc này gấm quá ư tẻ tẻ, Khi mưa gió lạnh lùng.
Đến ngày nở nhụy hoa khải, Thấy mưa gió lạnh lùng.
Nhất thời hợp lãn vãng ao, Thấy mưa gió lạnh lùng.
Lần lần đóng môn xuân qua, Thấy mưa gió lạnh lùng.
Nhất xưng rằng : Nhất con trai, Bấy nhiêu kiêu chơn địch đôi châu trần.
Nhưng mà chẳng khứng con dẫu, Dẫu con các lực trao thần cũng chơn.
Bảo tôi trao chơn vào kẻ, Tôi cũng chơn thương kết bẽ xuôi già.
Đức vua nghe thấu tỏ ra, Nhất xưng rằng : Nhất ếch thu la ở ao.
Thấy người sợ nhẩy lao xao, Nhất xưng sao dám cầu cao lặn vầy.
Hay là yên quý chi đây, Ước đi u phỉ lý toan háy bại ta ?
Nghĩ rồi vua mới phàn ra, Bấy nhiêu dẫu sánh Hoàng gia con trời.
Con ta dẫu gả con người, Khi đem chàng re đến nơi xem tường ?
Giăng-Dung trở lại gia đường, Nói cùng chàng Nhất tỏ tường phân minh.
Vua dò xem rõ vóc hình, Biết rồi vua mới kết tình xuôi già.
Nhất xưng : mẹ hãy đến tòa, Đặng cho con tre vạy má đi theo.
Nhảy vào tay áo nắm queo, Giăng-Dung lợi sực treo đeo xuống kinh.
Đến nơi vào chốn đơn trình, Quí trên thái thượng tổ linh âm hao.
Tôi đã đem Nhất đến trao, Vua bên phán hỏi kẻ nào Nhất dau ?
Giăng-Dung nhắm trước xem sau, Để cho gà vịt huộc vào thềm đi.
Bên dẫu tay áo một khi, Nhất bên nhẩy đến đơn trì ngồi trời.
Đức vua xem thấy ngẩn ngơ, Thát li quải dị lãn lợ thay la.
Hỏi rằng : Nhất muốn con ta, Vạy tới gọi Nhất mẹ, mẹ ai ?
Nhất chàng trước diện tâu bày, Kể chuyện chàng ngất dưng chớ ai ?
Hỗ-vương suy nghĩ vừa rồi, Phán rằng Nhất nhỏ sánh đôi voi người.
Nhất thì phận Nhất con trời, Ở chốn vọng thượng cơ thời chàng tha.
Hỗ-vương trước đến hết lui, Tuyên bắt li nó đem ra hành hình.
Dứt lời biến sự nên kình, Thấy trên cao tít đi bình dương mây.
Lướt vào gấm hét vãng đây, Hăm hăm nó vãng nu tưng hổ-vương.
Giăng-Dung hỏi giữa trao cơ, Dòi chỉ vua nói li luôn, chạy tu ?
Hỗ-vương run sợ nỉm, Chỉ nói tới đây g dòi thêm vãi gi.
Giăng-Dung đem Nhất ra đi, Để mặc cầm thú đơn trì vào ra.
Hỗ-vương than thở thất tha, Cứ nghĩ vì chàng rề lam gia kinh ương.
Một rề mà trăm chàng an, Nếu có ba rề thục oan còn gì ?

Kiền-Tiên vội vã quí lều, Tại cha sanh sự chàng thì dám dằn.
Muốn chu nhưn nghĩa hên lều, Viết thư tới bảo chớng thân phép mầu.
Hải-vương truyền viết mau mau, Thủ cầm lăm dũ đề lầu khó lờu.
Tả thơ một bức đã xong, Truyền cho bà trạo buớc xông đừu ngọn.
Quần nhưn lầu hể thơ lang, Xuống thuyền lướt dạn giống vàng ra khơi.
Tông-giang nay đã đến nơi, Vào dũ g thơ nhậ bảy lời thiệt hơn.
Nhái chàng nghe rõ nguồn cơn, Mớ thơ đọc lầu giả chơn dũ hiền.
« Thơ rằng : Công-chúa Kiền-Tiên, Gởi lời kinh lạy mẹ hiền gia trang.
« Sau là trình giũu phu lung, Thiếp xin mạng phép khuyến can li lời.
« Vũ chàng tiền kiếp con trời, Lễ nào cổ chấp người đời thế gian.
« Cha tôi mất thết chẳng tằng, Mớ là lăm lữ nói càn chàng suy.
« Từ chàng gia nội hồi quỉ, Thủ cầm lầu lầu khắp thầ ngoài trong.
« Vua cha lo sợ pháp phòng, Bá quan vắn vũ thầu đồng kinh mang.
« Xin chàng phép bao thầu an, Kẻo mà trào sĩ nhậ nhằng lầu thay.
« Ôn kia ghi tạc lòng dầy, Thân này thiếp nguyên dưng nay cho chàng.
« Mớ lời cũng nghĩa tào khạng, Xin chàng lưỡng chừ tam cang đạo hầu.
« Mấy lời lầu huyệt gởi sang, Mong ơn quân lữ dũ vàng thừu thầ.
Xem thơ Nhái lầu xót xa, Khá khen công-chúa cũng là trỉ trị.
Phu-thề là đạo xướng thầ, Nếu ta cổ chấp phàn ly vợ hiền.
Chàng bèn thầu hể phép tiên, Thủ lầu khi ấy nầu yên trong lầu.
Nói về Hải-Đế tại trào, Thủ dũ mất hết xiết hao vui mừng.
Mớ cùng Hoàng-hậu lỏ phàn, Nước ta rầy mớ mười phần dưng an.
Rề tiền gln giũu giang san, Hết lo dịch quốc ngoai bang giũu loàng.
Thốt đoạn Chàng Nhái gia trang, Một mình suy nghĩ lầu toan trong lòng.
Nếu mà việc nọ chẳng xong, Ất là người thề họ phồu chừ ta.
Trước là cười đến mẹ cha, Sau là cười Nhái tình tà yêu ma.
Xin mẹ kinh địa sang qua, Tời trào Hải-Đế dưng mà tình toan.
Hỏi người muốn của thế gian, Hay dời bừn vật thầu dầu chỉ chỉ.
Giăng-Dung vội vã ra đi, Mấy ngày đã đến kinh kỳ trào ca.
Hải-vương bèn phàn trước ngai, Sui gia lời thầu nói ngay chỉ lầu.
Bên tôi tôi đã lo an, Bên trai phàn chừ phải toan lễ hầu.
Sầu sầu mọi việc mớ hay, Có dũ thì mớ con rầy gầ cho.
Đàm cười con vua phải lo, Lễ vật trong thề tiếng cho dờ dờ.
Lễ dũ một trăm mặt trời, Một trăm mặt nguyệt giữa dời chiến ra.
Một trăm phật tử trên già, Thành-hoàng trăm vị dầu mà cho dầu.
Một trăm nầu xà có lầu, Trăm con nai trắng trong đồng kéo ra.

...hầu đủ hết là, Một năm sự tử phục mà trước sân,
...mười trăm kỷ lục, Trên lưng trăm vị Phật nhà Phật,
...mười ngàn sự yên ổn, Giản eoag một nhứt tại thỉc o n e
...ng hên sự đã rồi, Ông dòn nhũg vạc lãn...ro Hu thuy.
...vua thỏi mới tổ bày, Thư cho hột re đi hay h e o o.
...ông-Dung nghe cũng ngát ngát, Ta từ từ l i đon đon c i ông an.
Phen này phải thạc suối vàng, Thiên-đinh nghiệm nh nhỏ toan rây,
Tổn nhá còn hồi châu mây, Nhá ch n y bước đến hồi này dưới đầu,
Cớ chi mẹ nhũn ầu sâu, Hay vua khi dễ l e n o n n ra ?
Nặng rắng : người chẳng khi ta, Nhưng đời lẽ vát thát là quá ghê,
Nói rồi phân tại moi h e, Phen n i con n e h o n v e âm ty,
Nhá rắng : mẹ chờ sâu b o, Hồ-vương khi về l e th i l e u x o n g.
Nói rồi biến hóa linh không, Thiên-đinh về đến i g o ph o n g h e u to a n.
Tới nơi v i o c i o u d e n v a n g, Lay mừng vương phủ ch o h a n g h a q u a n.
Ngọc-hoàng thỏi mới hồi h a n, Sao con chẳng ở d u o n g - g i a n p h a n h o i ?
Thái-lữ qui tầu k i u c n o i, Đâu dưới c a c v e c m o t h o i t a u n e a y.
Ngọc-Ho. n g p h i u t r u o c k i m - i a i, Hồ-vương tách d i l a r a y p h a i r a n.
Con tua tr e l a i D u o n g - g i a n, Th a n g i e n g n o i s a u c h a b a n d a r a y.
Ngọc-hoàng mới phân o i n a y, N e m t a o l a n h c h i e u t r u y e n r a y k h a p n o i.
Tây-phân phát tổ l a m o i, B o n g - l a i l i e n - t r o n g c u n g t h o i L a o Q u a n.
T e - T h i e n l a i v o i N g u y t r a n g, C h u r t h a n c h u r t h a h d e c h i n g D u o n g - g i a n.
M a n g - x a c a c g o n g h o l a u g, K y - l a n s u - t t e t u p h a g l e n d a i g.
Đ e u v a n g t h a i - t u l i h t r u y e n, l a n g - a n g i a - v o t a n g d a n g D u o n g - g i a n.
Đ o a n n a y n o i v e c n h a i c h a n g, P h e n c u n g t u m a u m u i d a n g d a x o n g.
B a y g i o m e k h a t h a n g x o n g, T a u c u n g H - t u m a n p h o n g l e u t o a n.
C a i t r a n c a r a p n g h i e m t a n g, C h i n h o a t a l o i c o b e n c h e x i e.
G i o t h i n h o d e n b o n h e, S a n d u c a c m o n m e n h e s a n g o a.
G i a n g - l u n g n g h e t r e b u o c r a, M a y n g a y d i d e n l a o c a a n t a n g.
V a r a n g : C h i c h o l o t r o n g, Y n h u l o i c a i m o i d u o n g l o x o n g.
G i a n g - D u n g h a i t a d e n r u n g, T r e v e g i a - n o i l o x o n g v i e c m i n h
T h a n g g i e n g m u o i s a u t h a n g t r i n h, N h a t c h a n g m e n a p b i n h l i n h t u c t h o i.
T u n h i e n c h i - v i d e n n o i, N a o u d a n k i n h h a i t u c t h o i t r a n h x a.
L a o x a n e - p h a t b a n g h a, M a n g - x a t h u d u l a i q u a c h a t d a n g.
T r o n g c h e n g i n h o i t i n g v a n g, T r a o t h a n m a t v i a k i n h m a n g n h o n n h i n
T r a c a n g l u c v i e n t o i t h a n, H o - v a n g H u a n g - a u v e m a n g u l a i.
M o t t r e c h i e n n o n g m u o n v a n g, K i e n - T i e n t h u y v e y t a m c a g l e g o u g.
C h a t o : l a m r o i n h o n g i a n, Đ a o h a n g t r o n t r a n h h o h o a n g c u n n a.
L a m t h u n h t h i r o i q u o c - g i a, L a m v a n l a t i u d e n t o a t h o n g t h i e n
N a m n g u o t x i n g i a n c h o y e n, D e c h i n o n g n u y u g i a n g h i e n g d a u l a n h.

Đến đây, Kiều-Tiên thở dài, nói: "Sống sao thế này một mình? Như thế này, không thể sống được, Trách thay loài người! Sao lại có vô nghĩa, không thể ca thán chi, Sao bây giờ đây còn thì chong tào?"
Kiều-Tiên nhìn xem rõ Âm-bào, Khá-khể-huân phụ trước mặt thất-lông. Thấy nó đi ra lúc trong, Dương-gian trở lại ngó phớt toan đưa ra. Bỗng trãi xé ghê tới phủ thương, May lắm mắt phượng đường-dương-gian lại là vào chốn cung vi, Kiểm-lời hoa nguyệt một khi ghen tắng. Kiều-Tiên liền hỏi vội vàng, Người đàn ta một đến tợn việc gì?
Càng hỏi đáp lại một khi, Tôi là Thái-tử con thì Tề-vương.
Nghe nàng xinh tốt phi thường, Giữa đường gây gở lòng thương ghê gớm cùng.
Nên tôi mới đến cung trung, Tôi đều lợi hại thì chung với nàng.
Đưa giồng mà phải tam hoàn, Hoa tươi người chôn đến tận chùng chề.
Khuyến đừng trụ: Uất-phong huê, Cùng tôi chấp nối vẹn bề phu thê loan.
Kiều-Tiên khoát mũng đã vàng, Khá mau ra khỏi chỗ toan nhiều lối.
Chàng nghe vậy, nói lên cười, Chưa chi sao lại nang thu đuôi ra?
Nàng dần chẳng rời rớt g đuôi ta, Thác tôi chịu thác đừng xa hẳn nàng.
Dầu cho lịnh thành trào dâng, Giữa hình tôi chịu hẳn nàng m' thôi.
Có sao nàng lại chê tôi, Chồng nàng là Nhái vô hồi xấu xa?
Có dầu dầu sánh cũng ta, Tề-trào Thái-tử xinh đã quá xinh.
Kiều-Tiên nổi trán lồi đình, Rút gươm ta chém hồ mình chẳng tha.
Cầm gươm tay chém miệng là, Tam cung lục viện bắt mà cương-gian.
Bắt gươm chàng hảo khoan-khoan, Qua nay cỗi lối Nhái chàng chẳng sai.
Chàng tỉnh sau trước phản hây, Qua thiệt chàng Nhái ở nơi phòng nàng.
Kiều-Tiên nhốt mũng đã vàng, Tề-giả biệt luân lại hoàn đặng đau.
Chồng là Nhái thê đã lâu, Nhái đâu mà lại biến biến n'ư ta?
Nhái chàng tôi mới phân qua, Thật anh cỗi lối người ta rõ ràng.
Chàng tin đến xác Nhái chàng, Ta hườn cữ xác cho nàng lòng tỉnh.
Kiều-Tiên đến lối đến trình, Nhái bận nhập xác hườn tỉnh rõ ràng.
Kiều-Tiên ôm nhái khóc than, Có sao chàng lại phụ phản bỏ tôi?
Nhái rằng: Thương giải phần hồi, Về châu quên nói động th' r'uang hay.
Ngày nay mừng đã sum vầy, Lối anh em giữ hôm mai ân cần.
Vào vào viếng phu thân, Sau là thăm hết quần thần bá-quan.
Vợ chồng vào chốn đền vàng, Chúc mừng vương-phu, mẫu-hoang, bá-quan.
Hô-vương phân hồi vội vàng, Kiều-cần con thức rõ ràng chẳng sai.
Có sao mà động tái lại, Hình dung tươi tốt phân nay cha lâu?
Nhái bên qui tần hệ vàng, Kếp dãi con măng, Ngọc-hoàng ban ơn.
Cho nên mới động thành nhưn, Con vào kinh lại, hệ đơn hằng tần.
Vợ chồng bá tạ đền vàng, Sửa sang xe già Tề-giang bá-giới.
Vợ chồng đi đã đến nơi, Bước vào lấy mẹ chúc thời bình an.

Giống như mừng rỡ đón chào, Nào ngờ rồi từ đó... p.nhan,
 Mẹ thời già yếu ở xa, Con cháu ở chốn chốn...
 Ngày nay hết rõ bốn phương, Xưa kia tốt đẹp...
 Đã sanh ra phải hùn trái, Ở nhà vợ nước hai vào...
 Con tu giữ vẹn một lễ, Mấy lời mẹ dạy chỉ be...
 Vợ chồng qui lạy mẹ già, Lều xé lược đơn trở về...
 Tối thời nhái cỡi lốt ra, Ngày thời mặc lốt vào ra...
 Đoạn này nói việc Tin-lương, Thiết lập đại hội...
 Dấu tài dấu lực đủ rày, Dấu xinh dấu lịch...
 Rao cũng khắp chốn khắp nơi, Chu ban m...
 Chư ban liệt quốc tại nơi, Xưa nhỏ...
 Hồ-vương phân giữa trái dứa, Truyền quân...
 Truyền hai công nữ đơn tri, Dấn tang...
 Hồ-vương sai sứ qua mời, Chẳng hay...
 Nhái chàng vào chốn tại g, Đường xa...
 Cha cũng mẫu hầu quần thần, Hảy...
 Hồ-vương liệt vì xuống lán, Trương...
 Trời xanh nước biếc minh mông, Thơm...
 Nhái chàng còn ở tại thành, Mời...
 Tới nơi dạo cảnh xuê sang, Nhon...
 Người sao xinh tốt ai tài, Rừng...
 Hào-quang chiếu sáng tứ phương, Hội...
 Chén nhau đón mấy ngã đi, Đặng...
 Tần-vương xem thấy hồn bay, Ngó...
 Nhái chàng mời tở văn vi, Tôi...
 Phải nào là sứ Ngọc-Hoàng, Chẳng...
 Kiền-Tiên chàng Nhái dạo chơi, Cởi...
 Hai chị xem thấy chàng yên, Quả...
 Tối xinh thiên hạ ai đang, Nhái...
 Hai nàng cười lấy lại qua, Xuống...
 Đất nham vào chốn cung và g, Kể...
 Kiếm tìm khắp hết ngoài trong, Hoa...
 Lốt Nhái đề đó dành rãnh, Hai...
 Phải xưa ta rõ cơ quan, Thì...
 Lốt này đem hồ cho xa, Còn...
 Hai nàng hèn rú nhau liền, Xuống...
 Hai nàng tìm kiếm đôi nơi, Bất...
 Nưng yên đem lại khuê phòng, Ấp...
 Chàng tua cỡi lốt mau mau, Thỏa...

cỏi tằm, dây nài, Nếu chàng chẳng cỏi tằm vào cỏi cho,
 Thì lo cỏi tơ, Dâu chàng chẳng đẹp phần tơ hồng tình,
 Cỏi tơ sao cứ làm thi th, Chàng buồn thớt cũng sin tình chưa chán,
 Tơ tơ gay cũng nũa tào.khang, Vải cũng, trọi đối khắp phần chương lòng,
 Chàng thui tằm tằm phần tằm lòng, Lấy dao bẻ cỏi lột chồng xa qua,
 Dâu tơ eo eo kền lư, Hai nàng mừng rỡ nhai mà biết kền,
 Mùa đông lạnh lẽo bao nhiêu, Hai nàng mới lấy nhien điều đắp thây,
 Lối chàng thì lại cầm tay, Hai nàng than thở kẻ rầy xiết chi,
 Hai nàng luy nhỏ lam ly, Bền làm vẫn tể một khi tể chàng,
 Tớ rồi còn hỏi thờ than, Bồng dâu hỏi hội tháuh-hoàng về kinh,
 Đức vua vào chốn đơn đình, Bền đòi hai gái sự tình hỏi qua,
 Cơ sao lên trở về tòa, Mà không tâu lại cho ta hồng tang,
 Hai nàng tấu trước đến vàng, Chàng Nhái đã thạc rõ ràng cha ôi,
 Đức vua nghe tấu rung rờ, Chàng Nhái dẫu nũa bây thời nói diên,
 Hai nàng bầy lỏ cừu nguyên, Hai tôi thấy bóng h hữu duyên thay là,
 Nhai chàng dươn thể liên nga, Ngồi voi hạch trượng xem đa hữu duyên,
 Hai tôi hèn trở về hèn, Bải dướng hai nhai hỏi thien kẻ đòi,
 Bả chàng cỏi lột cho rồi, Nhưng chàng chẳng cỏi tôi thời cỏi ra,
 A dề lột nhai chưa giá, Hai tôi vội cỏi chàng mà thạc đi,
 Thương chàng khóc kẻ xiết chi, Tể chàng trọn nghĩa rồi thì dề tang,
 Hư vương nghe tấu mắng vâng, Quán ngu mà lại làm ngoan cớ gì?
 Nhai phạm Nhái ấy biết ghi, Nhái ấy thien hạ dề thì xáo mông,
 Nhai này Nhái biết đạo hằng, Kiếp tiền phải dọa a hằng Nhai dẫu,
 Bầy không say nghĩ trước sau, Thấy người vinh hiển đua nhau ghét rầy,
 Bầy này tao thừ cho hay, Sau còn tái phạm tao rầy chẳng tha,
 Bết hỷ cho voi nó ch, Xé thây trăm miếng kéo mà thối giã,
 Kiền-Tiên chàng Nhái hồ, thánh, Vào chúc vương phu hệ vàng dướng an,
 Hư vương mang cỏi hỏi hang, Hai xem hội Tần-hang thề nào?
 Tao rằng: nước thanh dân giã, Vô văn nhien đứng anh hào lăm thay,
 Linh trượng viên yển sập bày, Quân thần hoan lạc vinh thay trong tòa,
 Hai châu văn vô lui ra, Kiền-Tiên chàng Nhái về tòa nghĩ an,
 Kiền-Tiên lỏ mồm nào tằng, Nhái rằng: có kẻ lòng gian dè tà,
 Co lòng ganh ghét đòi ta, Cho nên lấy lột hồ ra ngoại thánh,
 Cho tằm giữ d. dành rảnh, Bắng không thì sẽ luy mình mai sau,
 Phút dẫu có sự Thiên-tao, Xuống triệu chàng Nhái về châu Thượng-thiên,
 Nhái hèn than với vợ hiền, Nay anh về chốn thượng-thiên chương-tòa,
 Nhái châu Ngọc-đế vua cha, Thương em thui thui vào ra một mình,
 Nhái than chẳng xiết chi linh, Nhái hèn từ giã vào trình bầy ngay,
 Kiền-Tiên than khóc thên thay, Chàng ôi bao nỗi phân tay chia dướng.

Đi đi ra cách hạn vàng, Từ đây thiên...
Như chóng về tới Thiên-đình, Bỏ quên mọi...
Yên viên nữ nhạc ca xang, Ngay mai rồi sẽ...
Nói việc hai chị gươm đao, Nghe tin chung Nhứt về...
Âm mưu quyết hại Kiền-Tiên, Nếu nó bỏ trốn, Nhứt liên về...
Đại chi thôi mới đến nhà, Bỏ em đi tìm suốt nửa...
Nàng rằng : Chị chớ chấp lòng, Vốn em chẳng làm...
Hai chị bên trở về nhà, Một em Thị Thảo luận...
Thảo rằng : việc ấy dễ thay, Tôi có một vật...
Bỏ vào trong miếng trâu vàng, Bỏ đem đến đó...
Nàng ăn sáng sớm biển đời, Mắc tình chêm...
Hai chị qua đó vội vàng, Hỏi em có như Nhứt...
Nàng rằng : đạo ngời vợ chồng, Tình giao...
Lòng em thương nhớ tình phu, Vào ra tr...
Chị rằng : Có miếng trâu vàng, Ăn cho vui...
Kiền-Tiên thấy nói hết lời, Ăn vào ph...
Hai chị lòng dạ hao tàn, Chẳng thương...
Đồng bàn coi thử như không, Đem nang...
Vì mây xấu hổ vấy đầy, Giết mấy...
Kiền-Tiên tỉnh lại khóc la, Chị...
Phận em còn mất chẳng lường, Thương...
Chức chị ở lại an hòa, Sớm khuya...
Hai chị độc ác phi thường, Cầm...
Xác xô xuống biển tức thời, Bồng...
Giang-hà chuyển động ba đào, Hai...
Hai ta độc ác thái độ, Cho nên...
Thối thối mau khủ lủi hai, Việc...
Chư-thần tuân vâng giang-hà, Trở...
Bây giờ việc của Kiền-nương, Hai...
Long-vương phản trước kình-giải, Xác...
Đem hồn nàng đến bây giờ, Đ...
Thủy-lộc vâng lệnh thủy-hoàng, Giang-hà...
Oan hồn phưởng phất nan yên, Thủy-l...
Long-vương trên diện hồi rầy, Việc...
Kiền-Tiên thôi mới tâu vào, Dầu...
Vua rằng : cần đua kiếp đây, Ở...
Đoạn này nói việc Nhứt-Chàng, B...
Vào nhà vắng mặt vợ hiền, B...
Khóc than thảm thiết xiết chi, X...
Xưa anh đã đến em thì chàng nghe

chỉ mai phu, thê, Biết bao giờ đặng trọn bề với nhân.
Chồng long hui chỉ hiểm sâu, Đồng-bào cốt nhục nữ nao đoạn phau.
Thập bay lể vật ăn cần, Hồn em hề Sở non Tần chứng minh.
Xổn xang đường cát tâm tình, Bền dọc vẫn tể, tể linh cho mạng.
Tể rồi luy nhỏ dôi lòng. Kiền-Tiên em hỏi sống vàng có hay?
Trách ai lòng một dạ hai, Dành tâm độc ác phau tay thiếp chàng.
Hai chi hèn đến hỏi hang, Vì sao xem sắc tướng chàng sâu hi?
Nhái chàng mới tỏ vắn vi, Vợ tôi chẳng biết nò đi phương nào?
Sợ nó sa hổ té bào, Nền đã thạc mất chốn nào biết tin.
Hai chi thôi mới vờn tình, Cần chi mà lại dễ mình sâu riêng.
Đầu mà có mất Kiền-Tiên, Chàng đứng người khác than phiền lch chi.
Kiền-Tiên mà có thạc đi, Hai ta xin thề cang chi mà rầu.
Mất cha mất mẹ lo ân, Vợ chồng như ráo mặc vào côi ra.
Khuyên chàng mưa chó lo xa, Giống kia mà dứt thì ta lăm chàng.
Vui vậy một phung đôi loan, Mất một dền lại hai nàng kèm chi
Trăm năm đẹp phau xướng tủy. Phóng loan vào đó kết nghê keo sơn?
Nhái chàng nghe nói ngổ ngàn. Hai chi sao khéo hay dăng gió trắng.
Lâm người phải giữ năm hàng, Em người quân-tử phải rằng tiều-nhân?
Hai chi nghe nói hồ thâm, Trở về suy nghĩ lương tâm bâng-hoàn.
Trông xong ta dăng lầy chàng, Nào hay chàng lại chẳng máng đến ta.
Nhái chàng lòng những xót xa, Bền vào bệ ngọc tâu qua phu-hoàng.
Trước sau mọi nỗi bày tâu, Tôi về châu lĩnh Ngọc-hoàng vua cha,
Vợ tôi thì ở lại nhà, Tôi về vắng mặt nàng đã mất đi.
Kiếm tìm khắp hết tứ vi, Vợ tôi mất biết thiết thì khó toan.
Hồ-vương mầu-hầu kính mang. Khôn cùng kêu khóc thờ than thăm phiền.
Nhái chàng đặt gối lầu qui, Tôi xin lăm kiếm dưới miêng Âm-ty.
Biệt từ chàng mới ra đi, Giang-bà rách nước xuống lư Diêm-la.
Lước vào trước điện tâu vua, Vợ tôi Dương-thế lên la Kiền-Tiên.
Thác oan chẳng rõ căn nguyên, Dám xin Diêm-chúa công miêng hải hà?
Diêm-vương thôi mới xem ra, Ta chào Thái-tử dăng xa tời rày?
Kiền-tiên chẳng có ngục này, Thái-tử mau khá thử hai tâm nàng.
Nhái chàng bái tạ dền vàng, Lui ra lòng lưỡng đoan trắng khó khuấy.
Xảy nghe khóc kẻ vãng vãng. Tội nơn trong ngục dầy dầy thiếu chi.
Nhái chàng bước đến tức thì, Bền hỏi chủ ngục tội gì cầm đây.
Quí rằng: thử nhứt cửa đây, Thấy chúa bà vãi cầm dây dơi dơi.
Giã tu đối thế bày lời, Bá-gia phung cang liêu thời luôn luôn.
Lại bày đức phật đức chuông, Xin nhiều lăm ít dẫu luôn liêu xài.

Chàng cười, rồi đứng thụp Trốn xôn lộn thuốc lén, may gian tặc.
Kể mìn thuốc... từ... lực ra, T... đến đó kiếm má có không.
Đến mới bước tới sân rồng, Diêm-vương xem thấy mừng ông hơn hân.
Việc che Thái-tử hung ngàn, Công tử há sự phan tang cứ duyệt ?
Chàng rằng : Tâm vợ Kiền-Tiên, Con vua Hồ-Đế ở miền dương gian.
Thầy thi học một khu tang, Kiếm tìm khắp hết dương gian thấy nào.
Bể khi xa giếng tẻ hao, Thấy thì dấu mất hồn vào diêm la.
Diêm-vương thôi mới bầy bói, Trong bộ chẳng có thật thời khó tra.
Thần-tử mà chúng tin ta, Cho vào ngục thất xem qua hân tang.
Chàng ben vào chốn ngục dưng, Thấy tù bị kẹp than van dãi trời.
Chàng hỏi chủ ngục mộ, lời, Tội chi khéo kẹp phan thời cần do.
Quý rằng : ngục lơng gông tù, Gia n cùm thấy bóng giả đồ dối gian.
Thấy người bị lệnh tại nân, Do rằng thần thánh đi dưng vương mang.
Đời lẽ gả vật rộn ràng, Không ben lo chạy giết oan thù cầm.
Thật là gian trá chí tâm, Thái chịu hành phạt giam cùm rục xương.
Nhái chàng nghe nói phẫn tương, Tội hạnh đã dưng biệt phương đối gian.
Bên vào tù tị bề vàng, Thử tha đến đó tâm nạng có chăng.
Ra đi giọt lệ không ngàn, Kiền-Tiên em hỡi lay chẳng nói này.
Thử bá đến cửa vào ray, Chàng ben qui trước chương đại diêm-la.
Diêm quân mừng rỡ bởi qua, Chàng hay Thái-tử xuống mà việc chi ?
Nhái chàng hên tẩu vãn vi, Tội đi tìm vợ tên thì Kiền-Tiên.
Biệt thầy chẳng rõ cơ duyên, Dám xin Diêm chúa truy nguyên cho tâng ?
Diêm-vương truyền lệnh vội vàng, Mãi mau tra sở tìm nạng Kiền-Tiên.
Phán quan xem họ tâu liền, Cửa này chẳng có Kiền-Tiên dấu la.
Vua rằng vào ngục xem qua, Kêu e Thái-tử lòng còn nghĩ nan.
Nhái chàng vào ngục xem tang, Thấy tù trần trời muôn ngàn khóc la.
Chặt đầu mổ bụng lột da, Lấy kèm kéo lưỡi máu ra dầm dề.
Bầm to lấm rỗ chính ghê, Tội chi mà rất nặng nề thế nì.
Chủ ngục phẫn lại vãn vi, Nó ở dưng thử vậy thì nói gian.
Hung dữ chươi mắng dọc ngang, Bán dưng pha nước lời ngoan dụ người.
Gạt dưng rồi lại chề cười, Đông lun do thiếu lòng thời gian ngoan.
Tò nhon trong ngục dư ngàn, Hồi nào má kể những dưng bất minh.
Nhái chàng vào chốn dưng dinh, Lý từ Diêm-chúa thượng trình thứ tư.
Gian nan lao khổ de từ, Qua cầu trăm nhịp thiêm-thứ vào ra.
Nhớ dưng chu, xót lòng ta, Nào khi hội ngộ vào ra vui vầy.
Thử tư nay đã tới đây, Vào tù Diêm-chúa tỏ bày sự ta.
Diêm-vương bắt mặt ngó ra, Chao rằng Thái-tử đến la việc gì ?
Nhái chàng dặt gối tâu qui, Tội đi tìm vợ tên thì Kiền-Tiên.

...rõ căn nguyên. Xưa làm một h...
Mong ơn Diêm-chúa lễ nọ, Tra coi hồn phách có vào đây chưa
Diêm-vương tởm cười phỉn rằng, Phán quan tra hỏi có chuyện gì?
Phán quan đáp bộ xem tâu, Tâu rằng tên ấy rõ ràng rồi không.
Diêm-vương thốt một to lòng, Thái-tử vào ngục ngó lóang sét tra.
Nhái chàng vội vã bước ra, Vào nơi ngục thất xem m...
Thấy tù kêu khóc lao xao, Hỏi rằng : hà tội giam vào nơi đây.
Thưa rằng : đạo đạo là này, Dám heo thuốc chửi ta tẩy dot nhu.
Ngày nay phải d... Diêm-la, Hành cho mặc kiếp gông kia đến đời.
Nhái chàng dạo khắp các nơi, Kiểm tìm chẳng thấy chúng thời bước ra
Vào đền từ tạ Diêm-chúa, Thờ năm đến đó dâng tạ k...
Nhái chàng th... m... x... Bỗng dưng đi tới h... Long-thư.
Diêm-vương chào hỏi phán minh, Chẳng hay thái... làm việc chi?
Nhái chàng vội vã tâu quí, Kiền-Tiên thật vợ thục... mất hồn.
Nên tôi mới d... ngục môn, Chấn... tên ấy xác hồn cơ đây.
Diêm-vương phan trước kim giai, Xét coi tên ấy có rầy hay không.
Phán quan tâu trước bệ rồng, Kiền-Tiên tên ấy vốn không ngục này.
Vua rằng : Thái-tử vào ngay, Ngục trung tìm kiếm em rầy có không
Nhái chàng tìm khắp tay đồng, Kiền-Tiên chẳng thấy trong lòng buồn thay.
Thấy tù than khóc kể bày, Hỏi rằng khảo kệp hành hải tội chi?
Quí rằng : phu nư gian phi, Xưa ở trên lễ...
Chê chồng ham sắc tham tài, Lại thêm những tội phá thai cãi trời.
Hiếp chồng mắng chửi tôi bời, Mui vong miệng lưỡi hại người chia lay.
Nên nay mất đạo D...-Đái, Bị cưa bẻ xẻ làm hai nấu dầu.
Nhái chàng t... sâu, Tả từ Diêm-chúa trong tay bước ra.
Không cùng thân thể xót xa, Kiền-Tiên em hỏi lớn...
Thư sán đi... Bước vào trước d... Diêm-quân.
Diêm-vua... lòng mừng, Hỏi rằng : Thái-tử đến phạm việc gì?
Nhái chàng trước diện tâu quí, Tôi đi tìm vợ tên...
Tức vì hồn xác mất nguyên, Tôi đã tìm kiếm khắp miền D...
Biết tin thế... toan, Chẳng hai nang có...
Vua truyền xem bộ tức thì, Phán quan đáp bộ...
Tôi xem kỹ... Kiền-Tiên công-nữ thật là vốn không.
Vua rằng : Thái-tử an lòng, Vào nơi ngục thất xem trong...
héo lóng Thái-tử nghi rầy, Ta không hẹp bụng dẫn ngài làm chi.
Nhái chàng vào ngục tức thì, Thấy tù thấy bắt đem đi hành hình.
Mồ gan móc mắt quả kinh, Hỏi rằng : hà tội hành hình dữ thay?
Quí rằng : tù nó chẳng ngay, Khi ở dương thế nó hay gạt người.
Hại cho chồng vợ... Đặt di... nói dối làm người d...
Lâm cho hao tổn hao tiền, Mạo tên thần thánh phật tiên bắt người.

Chàng奔 vào chốn đền vua. Diêm-vương thối mới hỏi hung sự thế.
Ta cho Thái-tử thiên-dinh. Việc chỉ mới có hình trịnh âm-quan.
Chàng rằng việc quá tru oan, Vay tôi ở thế tên nàng Kiên-Tiên.
Và dầu sanh sự chẳng hiền. Xác hồn đều mất sa duyên kho tàng.
Dám xin lượng rộng Kiểm quan, Xét xem sổ bộ tên nàng có không.
Phán quan tàu trước hệ rồng. Tôi đã xem bộ vốn không cửa này.
Nhái chàng vội vả tàu bày, Xin cho vào ngục xem nay thế nào.
Quý bên dắt đến đại lao. Thấy tù già trẻ lao xao nhốn nhâng.
Treo lên uổng ruột móc gan. Nghiến xương tan nát thấy chàng sợ thay.
Kẻ bị rọc miệng chặt tay, Lóc từ miệng thịt loan bày lớp xương.
Chàng rằng: xem bắt thần thương. Chàng hay ở thế nó vương tội gì?
Quý rằng: ngang ngược xiết chi, Chàng thương kẻ khó khinh khi người già.
Chưỡi mưa chưỡi gió kia là, Chưỡi trời chưỡi đất thật là không kiên.
Ấy là hoạch tội vu thiên, Cho nên phải bị oan khiên thế này.
Chàng rằng: tội ấy đáng thay. Trở vào từ ta chúng rày hươc ra.
Đường trường ta kiếp trải qua. Thù mười chẳng biết vậy mà có không.
Nhớ nàng lụy nhỏ róng róng, Ban giờ thấy mặt kéo lòng nhớ thương.
Thập điện trước mắt lỗ tường. Tôi nơi chông mồi vào hương diện tiền.
Vua chào Thái-tử thiên-dinh. Đạo chơi hay có sự tình chi riêng.
Nhái chàng quí gối tâu liền, Tôi đi tìm vợ Kiên-Tiên tên nàng.
Vốn là công-chúa Hồ-bang, Xác hồn biệt mất khôn tàn hach mệnh.
Dám xin lượng rộng Diêm-dinh. Tra cho tên ấy ngục hình có chăng?
Phán-quan tra bộ thừa rằng, Đã dò hai bộ hạ chẳng không nàng.
Vua e Thái-tử nghi nan, Truyền quí mở ngục cho chàng xem qua.
Ngục này tâm tối thay là, Tận đăm nơi ấy sau mà đều thai.
Tiền cần ơn ngãi mắc ai, Đầu thai súc vật hôm mai đớp đến.
Hoặc là nghiệp báo cho nên, Tiền cần nhưn quả đáp đền tru oan.
Nhái chàng vào kiểm từ phang, Mà không gặp hạn chứa chan giọt sắn.
Kiên-Tiên em hỏi đi đâu, Đều qua luống hững dóm đau lòng vàng.
Bước vào tàu vọng Diêm-quan. Biết dân mà kiểm vắng nàng Kiên-Tiên.
Trong mười cửa ngục khắp miền, Kiểm tìm chẳng vắng cần Nguyên-khó tàn.
Diêm-vương thối mới luận hàn, Hoặc là nàng đã lặn dăng Thiên-thal.
Chàng mau lên cõi hồng lai. Hỏi thăm chư vị họa mai gặp nàng.
Hoặc là về cõi Thiên-dàng, Hỏi thăm Ngọc-Đế coi nàng nơi nao.
Nhái chàng từ tạ Diêm-tào, Đẳng vân giá vớ về trào Thương-thiên.
Nhái chàng về đến cõi tiên, Hỏi thăm chẳng có qua miền Sum la.
Hỏi thăm chẳng có trở ra, Đến nơi Địa-Tạng Di-Đà hỏi thăm.
Hỏi cùng các chỗ biệt tâm, Nhái chàng buồn thăm khôn cần lụy sa.

Ấu ta vào chốn chương tòn, Hồi thăm Ngọc-Dễ sư ta đương trần.
Hước vào bệ nước ăn cần, Tàu qua Hoàng-phu xin phán cho tòn.
Vợ tôi ở chốn dương gian, Con vua Hồ-tế lên nang Kiền-Tiên.
Bết tin chẳng rõ căn duyên, Tôi đã tìm kiếm khắp mền Du-lân.
Cánh tiên cánh phật vào ra, Nơi nơi chẳng có thất là khó toan.
Xin cha bày tỏ căn do, Kẻo con tức tối lòng vung xốt xa.
Ngọc-Hoàng thôi mới thốt ra, Vợ con nó ở nơi tòa Long-vương.
Việc lia con khá lo lường, Thuở con về hội công đường thượng thiên.
Hai chị lòng dè chẳng hiền, Âm mưu quyết hai Kiền-Tiên xuôi vàng.
Thị-Thảo độc được mưu toan, Bỏ vào trong miệng trần vàng cho ăn.
Kiền-Tiên việc nọ nào tàng, Ấu vào sản sốt mẹ mang biết gì.
Hai chị thời mới dật đi, Biển-dông đến đó tức thời ra tay.
Cầm dao cắt họng độc thay, Giết rồi hai chị liệng thả Giang-hà.
Ha-Bá buồn vắng xem qua, Bắt nàng đem lại nạp mà Long-vương.
Bắt hồn đến đó hồi tương, Giấu nàng tại đó toan dương thử chàng.
Cha cho vương-sứ dạm dưng, Biển đông đến đó gặp nàng chẳng sai.
Nhất chàng hai tạ kim-giai, Theo cùng vương-sứ xuống rày Long-vương.
Một giờ đi tới tòa-chương, Sư bên trao chiếu Long-vương xem tăng.
Long-vương truyền linh đòi nàng, Đòi bên gặp mặt thiếp chàng mừng thay.
Cùng nhau kể nỗi đắng cay, Đoan trường chung thủy can hay căn duyên.
Nhất chàng tàu trước diện tiền, Xin cho hồn xác Kiền-Tiên lai hoán.
Hai tôi trở lại Dương-gian, Nợ trần rửa sạch sau loan trở về.
Long-vương ỷ tầu một bề, Bềa cho chồng vợ trở về Dương-gian.
Vợ chồng hái tạ bệ vàng, Giả từ liệ vị bá quan tòng-dịch.
Cùng nhau lược dậm dăng trịnh, Phút dẫu đã tới đó-thành tòa-chương.
Bước vào qui tay phụ-vương, Vợ chồng phân lại mọi đường dăng cay.
Hỗ-vương phán hỏi trước ngai, Cớ sao con thác phàn ngay cha tăng.
Nàng tâu hai chị mưu toan, Giết tôi tại chốn hiên-giang bỏ mình.
Hỗ-vương nghe rõ sự tình, Tức thì nổi trận lôi đình mắng vâng.
Truyền quân kịp bắt hai nàng, Giao cho chồng vợ liệ toan hành linh.
Kiền-Tiên qui tầu phàn minh, Đồng-hào cốt nhục chi tình khó toan.
Xin cha hai chị cho an, Cùng chung khí huyết tương tàn sao nên.
Tôi ợ con con ợ tôi cho hèn, Chỉ dẫu độc ác phò trên phật trời.
Hỗ-vương chẳng lường nhậm lời, Truyền đem hai gả ra với pháp trưởng.
Cho voi nó xé chớ thương, Tôi kia độc ác phỉ thường chẳng nan.
Kiền-Tiên qui tầu phụ-hoàng, Hại hơn, hơn hai là dằng xưa nay.
Hai chị tội chết đáng thay, Nhưng nhờ vương-phu đức dày rộng say.
Tha chị toàn mạng một khi, Khỏi đều cốt nhục phân ly tương tang.
Hỗ-vương nư giận chưa an, Vội vàng hạ lệnh vén màng một khu.

Cho chết to tha nó đi. Truồng hành phật đây thì làm sao
đầy cho biết dân xa ngàn, đầy cho đói khát khổ lang ăn rau
ngon như vương lĩnh nội ngay, Bất hạt chi em đem đây làm sao
chăm kén vườn hủ tén ngàn, Non cao chón chỗ rừng loan cây x
Núi này có một Chang Tinh. Nó bất hạt ã vậy tình nợ dươn,
Quần về tầu trước bề đơn. Rằng hai nàng đã kết dươn Tinh.Chấn
Hổ.vương nghe tin phán rằng, Hai đưa nó lấy Tinh.Chàng qua ghé,
E, cho chúng nó trở về, Thủ kia oản nó loan bề bao cau,
Nhật bèn qui tầu phu.hoàng, Xin cha cứ việc đền vàng nghĩ an,
Chàng.Tinh loại thú rõ ràng Cha đừng lo sợ Tinh.Chàng rủa rằng,
Chàng.Tinh nó có một thàng, Dẫn cho muôn vạn tinh chẳng chẳng ghê,
Thuận thời nó ở sơn khê, Nghịch thời con giết hồn về Am-ty
Hổ.vương phán trước trao nghĩ, Trăm nay tuổi tác vậy thì đã cao,
Fu hà th như lấy phước sau, Nhường ngôi Phò.mô Hồ-trao trị dau,
Bá quan vào võ tráo thần, Đồng đưa Hổ-đế am văn tu trì,
Pho-ana kể vì trị vì, Phong hườn lớn trước khắp thá bá quan,
Lại bay yến tiệc ca xang.Quần thần cộng lạc nhất tràng hỉ hoan,
Bà nam tha thuế rõ ràng, Lại truyền đại xá muôn ngàn lú uơu,
Tân.vương Hoang-hầu dời chơn, Long-xa phụng-liên làm sơn đến rày,
Giảng Dươg xem thấy loại thay, Mừng nay con trẻ gặp ngày vinh vang,
Đem nhau trở lại đền vàng Từ đây nước thanh dân an đời đời,
Bùn nôm sơn-lai xem chơi, Sửa sang thêm bớt lỵ lỵ tây cầu
Cho hay thiệ ác đạo đầu, Người đời xem do đề hầu làm gương
Tục là sự tích hoàng đường, Song le hườn nghĩa trung lương đủ đường,
Chúc cho nó, g sĩ công thương, Văn minh lữ bước an khương đời đời,

— CHUNG —



1881

1. The first part of the book is devoted to a general introduction to the subject of the history of the United States. It discusses the various factors which have influenced the development of the country, and the role of the different groups of people who have lived here. It also touches upon the geographical features of the country, and the climate and natural resources.

2. The second part of the book is a detailed account of the early history of the United States, from the time of the first European settlers to the end of the eighteenth century. It covers the various colonies, the struggle for independence, and the formation of the new nation.

3. The third part of the book is a history of the United States from the beginning of the nineteenth century to the present day. It discusses the various wars, the expansion of the country, the development of industry and commerce, and the progress of science and literature.

4. The fourth part of the book is a history of the United States from the beginning of the nineteenth century to the present day. It discusses the various wars, the expansion of the country, the development of industry and commerce, and the progress of science and literature.